

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 219/2025/HS-PT

Ngày: 27-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền;

Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Thu Hằng và bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thục Uyên – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 200/2025/TLPT-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo **Bùi Duy H** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2025/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk).

Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Duy H** (Tên gọi khác Tỏi); sinh ngày 01/5/1989; Tại: Tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: thôn H, xã C, TP B (nay là thôn H, phường B), tỉnh Đắk Lắk; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Bùi Duy P, sinh năm 1945; con bà Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1950; hiện điều trú tại: thôn H, phường B, tỉnh Đắk Lắk; có vợ Trần Nữ Hoài P1, sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2025. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 06/8/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội Cố ý gây thương tích (tại bản án 182/2010/HSST), bị cáo đã được xoá án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/02/2025 đến ngày 10/02/2025. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 07/02/2025, Phạm Trường K, Bùi Duy H, Nguyễn Minh P2 cùng đi về nhà K, tại thôn D, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để đánh bida. Tại đây, K, P2 đánh bida cùng với 02 người

bạn của K (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Quá trình chơi bida, P2 phát hiện 01 bộ xóc Bầu, C1 để trên bàn uống nước tại nhà K nên rủ K, Bùi Duy H đánh bạc bằng hình thức xóc Bầu, C1 được thua bằng tiền thì K, H đồng ý. Trước khi tham gia đánh bạc, K mang theo số tiền 450.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, P2 mang theo số tiền 2.100.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc, H mang theo số tiền 500.000 đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, P2 là người xóc cái nên P2 giao kèo với mọi người mỗi ván chỉ được đặt tối đa 100.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Võ Xuân T1, Nguyễn Minh T2 đến nhà K, thì thấy K, P2 và H đang chơi đánh bạc nên vào tham gia chơi đánh bạc. Trước khi tham gia chơi đánh bạc, T1 mang theo số tiền 2.610.000 đồng, T2 mang theo số tiền 740.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình K, P2, H, T1 và T2 đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bầu cua, thì có một số con bạc (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến và tham gia chơi đánh bạc, rồi đi về. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi K, P2, H, T1 và T2 đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bầu cua, thì bị Công an xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên sòng bạc số tiền là 3.910.000 đồng và 01 cái đĩa nhựa màu xanh trắng; 01 bát bằng kim loại màu trắng inox; 03 xúc xắc in 06 hình linh vật, mỗi ô là 01 hình linh vật hình Bầu, C1, T3, C, G, N; 01 bàn giấy chơi bầu cua gồm 06 ô, mỗi ô là 01 hình linh vật hình Bầu, C1, T3, C, G, N. Tạm giữ trên người Võ Xuân T1 số tiền 40.000 đồng, Nguyễn Minh P2 số tiền 860.000 đồng, Bùi Duy H số tiền 3.820.000 đồng, Nguyễn Minh T2 số tiền 690.000 đồng.

Hình thức đánh bạc và cách thắng, thua được quy ước như sau:

Bộ bầu cua gồm 06 mặt với các mặt hình linh vật: Bầu, C1, T3, C, G, N, ai đặt mặt nào thì bỏ tiền vào ô có mặt hình linh vật đó trên bàn giấy, khi Cái xóc mà ra mặt hình linh vật mà con bạc đã đặt, thì thắng số tiền đã đặt, còn không ra mặt hình linh vật mà con bạc đã đặt, thì thua số tiền đã đặt. Cứ mỗi ván, mỗi người đặt cược từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng, các bị cáo chơi bạc thì cầm tiền trên tay hoặc để trước mặt để đặt cược, nếu thua thì lấy tiền trong túi quần ra để chơi, nếu thắng thì bỏ lại tiền vào túi quần.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 145/2025/HS-ST ngày 06/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk). Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Duy H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Bùi Duy H: 07 (Bảy) tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/02/2025 đến ngày 10/02/2025;

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt đối với các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị, các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/6/2025, bị cáo **Bùi Duy H** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo **Bùi Duy H** vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS, áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm, phạt bị cáo 02 năm cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như nội dung án sơ thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/02/2025, tại khu vực hiên của căn nhà tại thôn D, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Võ Xuân T1, Phạm Trường K, Nguyễn Minh T2, Nguyễn Minh P2 và Bùi Duy H có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh Bầu C1, thì bị Công an xã C, thành phố B phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 9.320.000 đồng. Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Duy H về tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Mức hình phạt 07 tháng tù mà bản án sơ thẩm xử phạt là thỏa đáng, khi quyết định mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân, áp dụng đúng đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ mới sinh con 02 tháng tuổi. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS cần áp dụng thêm cho bị cáo. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng.

[3] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

*Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Bùi Duy H**; Sửa một phần bản án sơ thẩm;*

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;
Xử phạt: Bị cáo **Bùi Duy H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”**; Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/02/2025 đến ngày 10/02/2025.

Về án phí: Bị cáo **Bùi Duy H** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà Phúc thẩm 2 - TAND tối cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND **khv vực 1**;
- Công an **phường Buôn Ma Thuột**;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng PV06-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền